

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thùy T, sinh năm: 2000
Địa chỉ: Số A, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.
- Bị đơn: Ông Phạm Minh H, sinh năm 2001.
Địa chỉ: Tổ S, thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thùy T với bị đơn ông Phạm Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thùy T và bị đơn ông Phạm Minh H thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Phạm Minh Q, sinh ngày 08/9/2021. Sau khi ly hôn bà Đỗ Thị Thùy T trực tiếp nuôi, ông Phạm Minh H không cấp dưỡng; ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung,

không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Không có.

[2.4] Về án phí: Án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Đỗ Thị Thùy T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019051 ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H. Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Thùy T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND xã C số 48/2021
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên